

V, ngày 02 tháng 4 năm 2021

Số: 32/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 58/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1987; HKTT: Khu hành chính 2, phường N, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Ngõ 23, đường Đ, khu hành chính 7, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Tiến T, sinh năm 1984; HKTT: Khu hành chính 2, phường N, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Ngõ 23, đường Đ, khu hành chính 7, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải T lập ngày 25 tháng 3 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải T ngày 25 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Tiến T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị M được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 24/8/2012. Anh Nguyễn Tiến T được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Hải L, sinh ngày 15/11/2018. Anh T, chị M không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản, công nợ, công sức*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị M tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu

số: AA/2017/0007395 ngày 18 tháng 3 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự T
phố V. Hoàn trả chị Nguyễn Thị M 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và
không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP V;
- Chi cục THADS TP V;
- UBND P. N,
TP. V (ĐKKH năm 2011);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Đã ký

Mâu Văn Mùi